

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-PT

Ngày: 26-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Đình Quyền

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Ngọc Sâm.

2. Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 369/2021/TLPT-HS ngày 30/12/2021 đối với các bị cáo Lê Trọng T và Nguyễn Thế C do có kháng cáo của bị cáo Lê Trọng T và Nguyễn Thế C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Lê Trọng T**; Tên gọi khác: Lê Văn T; Giới tính: Nam; Sinh ngày 21/6/1979, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn C, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); có vợ là Đậu Thị G, sinh năm 1978 và có 01 con sinh năm 2012.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 20/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 26/HSST (Chưa được xóa án tích do chưa thi hành án về phần bồi thường trách nhiệm dân sự).

Nhân thân:

- Ngày 16/5/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 30 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 101/HSST (Đã xóa án tích).

- Ngày 14/10/2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 166/HSST (Đã xóa án tích).

- Ngày 17/6/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 143/HSST (Đã xóa án tích).

- Ngày 26/2/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 33/HSPT (Đã xóa án tích).

- Ngày 10/3/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 69/HSPT (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/9/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thế C**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/11/1980, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn C, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Nguyễn Cảnh T, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2012;

Tiền sự: Ngày 09/02/2021 bị Công an huyện Cư Kuin ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép”, phạt tiền 1.500.000 đồng, đến nay đã nộp phạt xong.

Tiền án: Không.

Nhân thân:

- Ngày 10/8/2004 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 577/HSPT (Đã xóa án tích).

- Ngày 28/9/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 309/HSPT (Đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Trần Ngọc Q và Nguyễn Viết H nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 21/9/2021, Lê Trọng T, Nguyễn Thế C và Nguyễn Viết H cùng nhau ngồi uống cà phê tại quán của ông Lương Hữu D, thuộc thôn C, xã E, huyện C thì T nhận được cuộc gọi điện thoại của Trần Ngọc Q, trong quá trình nói chuyện thì Q rủ T đến khu vực gần rẫy của nhà Q ở thôn N, xã D, huyện C để tìm vị trí thích hợp đánh bạc. Lúc này, H và C biết việc đánh bạc nên đồng ý tham gia. Sau đó H mua một bộ bài Tây (hay còn gọi là Tú lơ khơ), với giá 10.000 đồng tại quán cà phê của ông Lương Hữu D rồi cùng T

và C đi bộ từ hướng buôn C, xã E, huyện C đến khu vực rẫy thuộc thôn N, xã D, huyện C thì nhìn thấy nhà rẫy của ông Phạm Viết B đang khóa cửa, không có người trông coi nên T, H, C đi vào và chọn phía trước hiên nhà rẫy làm nơi đánh bạc, đồng thời thông báo vị trí cho Q đi bộ đến. Tại đây, H đi vào bếp lấy một cái đĩa nhựa làm công cụ đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày các bị cáo bắt đầu đánh bạc bằng hình thức đánh xì lác được thua bằng tiền Việt Nam đồng, cụ thể như sau: Những người chơi sử dụng một bộ bài tây gồm 52 lá bài để làm công cụ đánh bạc, quy ước với nhau mỗi người chơi làm cái 03 ván, sau đó chuyển quyền làm cái xoay vòng cho người tiếp theo bên tay phải, người chơi sử dụng tiền mang theo để đặt trước vị trí ngòi, tiền đặt cược mỗi ván của mỗi người từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Người làm cái chia cho mỗi người hai lá bài, số bài dư còn lại nhà cái đặt trên đĩa để bốc. Sau khi chia bài xong thì những người chơi kiểm tra bài của mình để xác định xem có cần bốc thêm hay không; nhà cái phải 15 điểm trở lên đủ điểm mở bài nhà con, còn nhà con phải 16 điểm trở lên đủ điểm giăng bài. Bốc bài được quy ước mỗi người chỉ được bốc bài tối đa ba lá bài, nhà con sẽ bốc bài trước, nhà cái bốc bài sau cùng. Cách tính điểm bài quy ước như sau: Các lá bài có chữ số từ 2 đến 10 thì điểm tương ứng các con số, các lá bài J, Q, K tính 10 điểm, đối với lá A thì tổng trên tay người chơi 02 hoặc 03 lá bài A được tính 10 hoặc 11 điểm, các trường hợp còn lại tính 01 điểm. Điểm tổng là điểm của tất cả các lá bài trên tay cộng lại. Để xác định thắng thua của từng người đánh bạc bằng cách mở bài so điểm, thứ tự bài lớn, nhỏ như sau; lớn nhất là xì bàn, gồm hai con A, lớn nhì là xì lác, gồm một con A và 01 con bài từ 10 đến K, lớn thứ ba là ngũ linh, gồm 05 lá bài cộng lại không quá 21 điểm, lớn thứ tư là các lá bài cộng lại bằng 21 điểm và cứ như vậy cộng lại nhỏ dần cho xuống đến 15 điểm (đối với nhà cái) 16 điểm (đối với nhà con) còn bài oác (tức là cộng hết các lá bài của 01 nhà con lại mà từ 22 điểm trở lên đến dưới 28 điểm, còn nếu quá 28 điểm thì nhà con đó phải đền tiền hết cho những nhà con khác bị thua nhà cái). Tỷ lệ thắng thua 1:1, không chấp tiền.

Khi đến đánh bạc, Trần Ngọc Q mang theo số tiền 4.500.000 đồng, khi bị bắt quả tang không thắng, không thua, Lê Trọng T mang theo số tiền 170.000 đồng, khi bị bắt quả tang đang thua số tiền 50.000 đồng, Nguyễn Viết H mang theo số tiền 2.500.000 đồng, khi bị bắt quả tang đang thua số tiền 1.600.000 đồng, Nguyễn Thế C mang theo số tiền 3.700.000 đồng, khi bị bắt quả tang có số tiền 5.350.000 đồng.

Quá trình đánh bạc diễn ra liên tục cho đến 17 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện bắt quả tang Trần Ngọc Q, Lê Trọng T, Nguyễn Viết H về hành vi đánh bạc, còn Nguyễn Thế C bỏ chạy khỏi hiện trường, sau đó đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin làm việc và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thế C, Lê Trọng T (Tên gọi khác: Lê Văn

T), phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Thế C và Lê Trọng T (Tên gọi khác: Lê Văn T). Căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Trọng T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế C 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/10/2021.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng T (Tên gọi khác: Lê Văn T) 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 21/9/2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Trần Ngọc Q và Nguyễn Viết H; Tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào 26/11/2021 các bị cáo Nguyễn Thế C, Lê Trọng T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Thế C, Lê Trọng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, nội dung Bản án hình sự sơ thẩm và các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế C, Lê Trọng T (Tên gọi khác: Lê Văn T) phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Thế C; xử phạt 11 tháng tù đối với Lê Trọng T là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo, nên không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Thế C, Lê Trọng T cũng như các quyết định khác của bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở pháp lý xác định: Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 21/9/2021, tại nhà rẫy của ông Phạm Viết B thuộc thôn N, xã D, huyện C các bị cáo Trần Ngọc Q, Lê Trọng T, Nguyễn Viết H, Nguyễn Thế C đã cùng nhau tham gia đánh bạc trái phép thắng

thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Xi lát”. Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.870.000 đồng (trong đó: Trần Ngọc Q có 4.500.000 đồng, Lê Trọng T có 170.000 đồng, Nguyễn Viết H có 2.500.000 đồng và Nguyễn Thế C có 3.700.000 đồng), 02 chiếc điện thoại di động, 01 cái đĩa, 01 bộ bài tây tú lơ khơ, 01 cái ví da, 02 sim điện thoại di động. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử các bị cáo Lê Trọng T, Nguyễn Thế C về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Trọng T, Nguyễn Thế C xin giảm nhẹ hình phạt, thì thấy: Mức hình phạt 12 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn Thế C; xử phạt 11 tháng tù đối với Lê Trọng T là thỏa đáng. Bởi lẽ, trong quá trình xét xử Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo. Bị cáo T và C đều có nhân thân xấu. Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, mà cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do không chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Trọng T và Nguyễn Thế C.

- Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 23/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt đối với các bị cáo.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Thế C và Lê Trọng T (Tên gọi khác: Lê Văn T). Căn cứ thêm điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Trọng T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế C 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 01/10/2021.

Xử phạt: Bị cáo Lê Trọng T (Tên gọi khác: Lê Văn T) 11 (Mười một) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 21/9/2021.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Lê Trọng T (Tên gọi khác: Lê Văn T) và Nguyễn Thế C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- CC THADS huyện C, tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQ THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQ THAHS Công an huyện C;
- TAND huyện Cư Kuin;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*Đã ký*)

Doãn Đình Quyền